

Số: /NQ-HĐND

Bình Phước, ngày

tháng 7 năm 2022

Dự thảo lần 2

NGHỊ QUYẾT
Thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quy định một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 2 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về thông qua kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 từ nguồn tạm mượn dự phòng ngân sách địa phương thực hiện 02 dự án khẩn cấp;

Xét Tờ trình số 136/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2022 và Tờ trình số 162/TTr-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 35/BC-HĐND-KTNS ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2022 với các nội dung như sau:

I. Tổng kế hoạch vốn điều chỉnh năm 2022 là 7.481 tỷ 382 triệu đồng, tăng 126 tỷ 246 triệu đồng so với kế hoạch vốn Hội đồng nhân dân tỉnh đã thông qua tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 và Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 31/3/2022, cụ thể:

1. Điều chỉnh tăng nguồn ngân sách trung ương 284 tỷ 116 triệu đồng và phân bổ thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia theo Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm:

- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 156 tỷ 060 triệu đồng.
- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 876 triệu đồng.
- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: 127 tỷ 180 triệu đồng.

2. Điều chỉnh giảm dự phòng ngân sách địa phương (02 dự án khẩn cấp) 62 tỷ 900 triệu đồng.

3. Điều chỉnh giảm nguồn vốn ngân sách địa phương 94 tỷ 970 triệu đồng, trong đó:

- Khối huyện tăng: 1.097 tỷ 600 triệu đồng tiền thu sử dụng đất, bố trí lại cho từng huyện.
- Khối tỉnh giảm: 1.192 tỷ 570 triệu đồng (giảm 1.252 tỷ 570 triệu đồng tiền thu sử dụng đất; tăng thu cân đối khối tỉnh chuyển sang chi XDCB 30 tỷ đồng; tăng 30 tỷ đồng xổ số kiến thiết).

II. Phương án phân bổ:

7.481 tỷ 382 triệu đồng.

1. Vốn ngân sách địa phương:

6.128 tỷ 366 triệu đồng.

Bao gồm:

a) Vốn xây dựng cơ bản tập trung trong nước: 507 tỷ 840 triệu đồng.

Trong đó:

- Vốn phân cấp huyện, thị xã, thành phố: 300 tỷ 510 triệu đồng.
- Vốn thực hiện dự án: 144 tỷ 497 triệu đồng.
- + Dự án chuyển tiếp: 104 tỷ 497 triệu đồng.
- + Dự án khởi công mới: 40 tỷ đồng.
- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 62 tỷ 833 triệu đồng.

b) Vốn đầu tư từ nguồn sử dụng đất: 4.738 tỷ 326 triệu đồng.

Trong đó:

- Vốn phân cấp huyện, thị xã, thành phố: 2.592 tỷ 296 triệu đồng.
- Vốn thực hiện dự án: 1.758 tỷ 263 triệu đồng.
- + Dự án chuyển tiếp: 1.066 tỷ 295 triệu đồng.
- + Dự án khởi công mới: 691 tỷ 968 triệu đồng.
- Chương trình MTQG nông thôn mới: 370 tỷ 600 triệu đồng.
- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 1 tỷ 167 triệu đồng.
- Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng: 16 tỷ đồng.

đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

c) Vốn đầu tư từ nguồn xổ số kiến thiết: 833 tỷ 600 triệu đồng.

Trong đó:

- Vốn thực hiện dự án: 714 tỷ 200 triệu đồng.

+ Dự án chuyển tiếp: 243 tỷ 900 triệu đồng.

+ Dự án khởi công mới: 470 tỷ 300 triệu đồng.

- Chương trình MTQG nông thôn mới: 119 tỷ 400 triệu đồng.

Riêng nguồn thu xổ số kiến thiết bố trí cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo và y tế là 602 tỷ 600 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 72,3%; bố trí vốn cho xây dựng nông thôn mới là 119 tỷ 400 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 14% đảm bảo không thấp hơn quy định của trung ương.

d) Vốn hỗ trợ của TP. Hồ Chí Minh: 30 tỷ đồng.

e) Vốn đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương: 18 tỷ 600 triệu đồng.

(Kèm theo Biểu số 1, phụ lục 1.1; 1.2; 1.3; 1.4)

2. Nguồn ngân sách trung ương: 1.353 tỷ 016 triệu đồng.

Trong đó:

- Vốn trong nước *(Kèm theo Biểu số 2, phụ lục 2.1, 2.2, 2.3, 2.4)*: 1.284 tỷ 116 triệu đồng.

- Vốn nước ngoài *(Kèm theo Biểu số 3)*: 68 tỷ 900 triệu đồng.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 và Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa X, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các Phòng phòng chức năng;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Thị Hằng